

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ HÀNH NGHỀ

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Trung tâm Chẩn đoán Y khoa thuộc Trường Đại học Kỹ thuật Y - Dược Đà Nẵng

2. Địa chỉ: số 99 Hùng Vương, phường Hải Châu, thành phố Đà Nẵng.

3. Thời gian làm việc hằng ngày của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh:

+ Thứ 2 đến thứ 6: Từ 7 giờ 30 đến 21 giờ 30.

+ Thứ 7 và Chủ nhật: Từ 7 giờ 30 đến 16 giờ 30.

4. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
1	Nguyễn Thái Nghĩa	003681/ĐNA-CCHN	Khám chữa bệnh chuyên khoa nhi	Thứ 2 đến thứ 6: Từ 7 giờ 30 đến 21 giờ 30. Thứ 7 và Chủ nhật: Từ 7 giờ 30 đến 16 giờ 30.	Bác sĩ chuyên Khoa Nhi – Người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật – Giám đốc.	Không	
2	Hồ Xuân Tuấn	000662/ĐNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh	Thứ 2 đến thứ 6: Từ 7 giờ 30 đến 17 giờ 00.	Bác sĩ chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh – Phó Giám đốc	17h15 đến 20h từ thứ 2 đến T6, cả ngày T7 và chủ nhật tại 110 Quang Trung	
3	Nguyễn Nguyên Trang	003646/ĐNA-CCHN	Khám, chữa bệnh chuyên khoa nội	Thứ 2 đến thứ 6: Từ 7 giờ 30 đến 21 giờ 30. Thứ 7 và Chủ nhật: Từ 7 giờ 30 đến 16 giờ 30.	Bác sĩ chuyên khoa Nội – Phó Giám đốc - Trưởng phòng khám Nội - Người phụ trách bộ phận chuyên môn phòng khám Nội	Không	
4	Huỳnh Nhất Toàn	003137/ĐNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại và chuyên khoa Ung thư	Thứ 2 đến thứ 6: Từ 7 giờ 30 đến 21 giờ 30. Thứ 7 và Chủ nhật: Từ 7 giờ 30 đến 16 giờ 30.	Bác sĩ chuyên khoa Ngoại - Trưởng phòng khám Ngoại - Người phụ trách bộ phận chuyên môn phòng khám Ngoại	Không	



STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
5	Phạm Nữ Đoàn Trinh	000300/QB-GPHN	Khám chữa bệnh chuyên khoa Răng Hàm Mặt	Thứ 2 đến thứ 6: Từ 7 giờ 30 đến 21 giờ 30. Thứ 7 và Chủ nhật: Từ 7 giờ 30 đến 16 giờ 30.	Bác sĩ chuyên khoa Răng hàm mặt - Trưởng phòng khám Răng hàm mặt	Không	
6	Mai Thị Hiền	007818/ĐNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Phụ Sản	Thứ 2 đến thứ 6: Từ 7 giờ 30 đến 21 giờ 30. Thứ 7 và Chủ nhật: Từ 7 giờ 30 đến 16 giờ 30.	Bác sĩ chuyên khoa Phụ Sản - trưởng phòng khám Phụ sản - Người phụ trách bộ phận chuyên môn phòng khám Phụ sản	Không	
7	Lê Hoàng Minh Châu	0005945/ĐNA-CCHN	Khám chữa bệnh chuyên khoa Nhi	Thứ 2 đến thứ 6: Từ 7 giờ 30 đến 21 giờ 30. Thứ 7 và Chủ nhật: Từ 7 giờ 30 đến 16 giờ 30.	Bác sĩ chuyên khoa Nhi - trưởng phòng khám Nhi - Người phụ trách bộ phận chuyên môn phòng khám Nhi	Không	
8	Hoàng Lê Phi Bách	000073/ĐNA-GPHN	Chuyên khoa Gây mê hồi sức	Thứ 2 đến thứ 6: Từ 7 giờ 30 đến 21 giờ 30. Thứ 7 và Chủ nhật: Từ 7 giờ 30 đến 16 giờ 30.	Bác sĩ chuyên khoa Gây mê hồi sức - trưởng phòng Cấp cứu - Người phụ trách bộ phận chuyên môn phòng khám Cấp cứu	Không	
9	Nguyễn Khắc Minh	003549/ĐNA-CCHN	Khám chữa bệnh chuyên khoa Y học cổ truyền	Thứ 2 đến thứ 6: Từ 7 giờ 30 đến 21 giờ 30. Thứ 7 và Chủ nhật: Từ 7 giờ 30 đến 16 giờ 30.	Bác sĩ chuyên khoa Y học cổ truyền – Trưởng phòng khám Y học cổ truyền - Người phụ trách bộ phận chuyên môn phòng khám Y học cổ truyền	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
10	Cao Bích Thủy	003513/ĐNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa vật lý trị liệu-phục hồi chức năng	Thứ 2 đến thứ 6: Từ 7 giờ 30 đến 21 giờ 30. Thứ 7 và Chủ nhật: Từ 7 giờ 30 đến 16 giờ 30.	Bác sĩ chuyên khoa PHCN - VLTL – Trưởng phòng khám PHCN - VLTL - Người phụ trách bộ phận chuyên môn phòng khám PHCN - VLTL.	Không	
11	Lê Thị Thúy	003535/ĐNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa xét nghiệm	Thứ 2 đến thứ 6: Từ 7 giờ 30 đến 21 giờ 30. Thứ 7 và Chủ nhật: Từ 7 giờ 30 đến 16 giờ 30.	Bác sĩ chuyên Xét nghiệm - Trưởng phòng Xét nghiệm - Người phụ trách bộ phận chuyên môn phòng Xét nghiệm	Không	
12	Trần Thiện Trung	000309/ĐNA-GPHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh	Thứ 2 đến thứ 6: Từ 7 giờ 30 đến 21 giờ 30. Thứ 7 và Chủ nhật: Từ 7 giờ 30 đến 16 giờ 30.	Bác sĩ chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh - Trưởng phòng khám Chẩn đoán hình ảnh - Người phụ trách bộ phận chuyên môn phòng khám Chẩn đoán hình ảnh	Không	
13	Nguyễn Thị Hà Thanh	003680/ĐNA-CCHN	Khám, chữa bệnh chuyên khoa nội	Thứ 2 đến thứ 6: Từ 7 giờ 30 đến 21 giờ 30. Thứ 7 và Chủ nhật: Từ 7 giờ 30 đến 16 giờ 30.	Bác sĩ chuyên khoa Nội	Không	
14	Lê Văn Nho	003249/ĐNA-CCHN	Khám, chữa bệnh chuyên khoa nội	Thứ 2 đến thứ 6: Từ 7 giờ 30 đến 17 giờ 00.	Bác sĩ chuyên khoa Nội	Không	
15	Nguyễn Thị Kim Duyên	003517/ĐNA-CCHN	Khám, chữa bệnh chuyên khoa nội	Thứ 2 đến thứ 6: Từ 7 giờ 30 đến 21 giờ 30. Thứ 7 và Chủ nhật: Từ 7 giờ 30 đến 16 giờ 30.	Bác sĩ chuyên khoa Nội	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
16	Võ Quốc Việt	000451/QNA-CCHN	Khám, chữa bệnh chuyên khoa nội	Thứ 2 đến thứ 6: Từ 7 giờ 30 đến 17 giờ 00.	Bác sĩ chuyên khoa Nội	Không	
17	Đoàn Ngọc Tú	007094/ĐNA-CCHN	Khám, chữa bệnh chuyên khoa nội	Thứ 2 đến thứ 6: Từ 7 giờ 30 đến 21 giờ 30. Thứ 7 và Chủ nhật: Từ 7 giờ 30 đến 16 giờ 30.	Bác sĩ chuyên khoa Nội	Không	
18	Bùi Ngọc Minh Châu	003703/ĐNA-CCHN	Khám, chữa bệnh đa khoa	Thứ 2 đến thứ 6: Từ 7 giờ 30 đến 21 giờ 30. Thứ 7 và Chủ nhật: Từ 7 giờ 30 đến 16 giờ 30.	Bác sĩ chuyên khoa Nội	Không	
19	Lê Ngọc Khánh Linh	004518/TTH-CCHN	Khám chữa bệnh chuyên khoa Nội	Thứ 2 đến thứ 6: Từ 7 giờ 30 đến 17 giờ 00.	Bác sĩ chuyên khoa Nội	Không	
20	Trần Thị Quỳnh Uyên	009456/ĐNA-CCHN	Khám chữa bệnh chuyên khoa Nội	Thứ 2 đến thứ 6: Từ 7 giờ 30 đến 21 giờ 30. Thứ 7 và Chủ nhật: Từ 7 giờ 30 đến 16 giờ 30.	Bác sĩ chuyên khoa Nội	Không	
21	Đoàn Thị Mỹ Duyên	009457/ĐNA-CCHN	Khám chữa bệnh chuyên khoa Nội	Thứ 2 đến thứ 6: Từ 7 giờ 30 đến 21 giờ 30. Thứ 7 và Chủ nhật: Từ 7 giờ 30 đến 16 giờ 30.	Bác sĩ chuyên khoa Nội	Không	
22	Đặng Văn Thới	000705/ĐNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại	Thứ 2 đến thứ 6: Từ 7 giờ 30 đến 17 giờ 00.	Bác sĩ chuyên khoa Ngoại	Không	
23	Đặng Thị Yên	007093/ĐNA-CCHN	Khám chữa bệnh chuyên khoa Nhi	Thứ 2 đến thứ 6: Từ 7 giờ 30 đến 21 giờ 30. Thứ 7 và Chủ nhật: Từ 7 giờ 30 đến 16 giờ 30.	Bác sĩ chuyên khoa Nhi	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
24	Nguyễn Thị Phương Ngân	000787/TB-CCHN	Khám chữa bệnh chuyên khoa Nhi	Thứ 2 đến thứ 6: Từ 13h00 đến 17h00	Bác sĩ chuyên khoa Nhi	Không	
25	Nguyễn Phúc Dương Loan	006125/QNG-CCHN	Khám chữa bệnh chuyên khoa Nhi	Thứ 2 đến thứ 6: Từ 13h00 đến 17h00	Bác sĩ chuyên khoa Nhi	Không	
26	Châu Hồ Mai Nhi	008884/ĐNA-CCHN	Khám chữa bệnh chuyên khoa Nhi	Thứ 2 đến thứ 6: Từ 13h00 đến 17h00	Bác sĩ chuyên khoa Nhi	Không	
27	Nguyễn Minh Sơn	003565/ĐNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa răng hàm mặt	Thứ 2 đến thứ 6: Từ 7 giờ 30 đến 17 giờ 00.	Bác sĩ chuyên khoa Răng hàm mặt	Nha khoa Minh Sơn 115 Nguyễn Hữu Thọ 17h15 đến 20h từ thứ 2 đến thứ 6, 8h30 đến 18h30 thứ 7, chủ nhật	
28	Nguyễn Thị Vũ Minh	002419/ĐNA-CCHN	Khám chữa bệnh chuyên khoa Răng Hàm Mặt	Thứ 2 đến thứ 6: Từ 7 giờ 30 đến 17 giờ 00.	Bác sĩ chuyên khoa Răng hàm mặt	Nha khoa BS Vũ Minh 15 An Cư 3, Phường An Hải, Đà Nẵng 17h00 đến 20h từ thứ 2 đến thứ 6, 8h đến 19h thứ 7, 8h đến 11h chủ nhật	
29	Nguyễn Thuý Trang	0005477/ĐNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa răng hàm mặt	Thứ 2 đến thứ 6: Từ 7 giờ 30 đến 17 giờ 00.	Bác sĩ chuyên khoa Răng hàm mặt	Nha khoa Việt Hàn 129 Nguyễn Hữu Thọ, Phường Hải Châu, Đà Nẵng 17h00 đến 19h30 từ thứ 2 đến thứ 6, 8h đến 19h30 thứ 7, CN	
30	Lâm Quang Tuấn	006122/ĐNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa răng hàm mặt	Thứ 2 đến thứ 6: Từ 7 giờ 30 đến 17 giờ 00.	Bác sĩ chuyên khoa Răng hàm mặt	Nha khoa Tuấn Minh 456 Hoàng Diệu, Đà Nẵng 17h00 đến 19h30 từ thứ 2 đến thứ 6, 8h đến 19h30 thứ 7, CN	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
31	Lê Nhữ Bảo Hiếu	007850/ĐNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa răng hàm mặt	Thứ 2 đến thứ 6: Từ 7 giờ 30 đến 17 giờ 00.	Bác sĩ chuyên khoa Răng hàm mặt	Nha khoa Quỳnh Thư 303 Lê Quảng Chí, 17h15 đến 20h từ thứ 2 đến thứ 6, 8h đến 19h thứ 7, chủ nhật	
32	Nguyễn Bùi Bảo Tiên	0005472/ĐNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa răng hàm mặt	Thứ 2 đến thứ 6: Từ 7 giờ 30 đến 17 giờ 00.	Bác sĩ chuyên khoa Răng hàm mặt	Nha khoa New World 55A Tiểu La, Phường Hải Châu, Đà Nẵng 17h00 đến 20h từ thứ 2 đến thứ 6, 8h đến 19h thứ 7, 8h đến 11h chủ nhật	
33	Trần Văn Châu	001493/ĐNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh	Thứ 4 hàng tuần: Từ 7 giờ 30 đến 17 giờ 00.	Bác sĩ chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh	Không	
34	Trương Thị Hoàng Phương	002416/ĐNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh	Thứ 3 hàng tuần: Từ 7 giờ 30 đến 17 giờ 00.	Bác sĩ chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh	Ngoài giờ hành chính ở Trung tâm chẩn đoán y khoa Thiện Nhân, 278 Đồng Đa, Đà Nẵng	
35	Đoàn Văn Dũng	002028/ĐNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh	Thứ 2 đến thứ 6: Từ 7 giờ 30 đến 17 giờ 00.	Bác sĩ chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh	Ngoài giờ hành chính ở phòng khám Gia Đình - Family Medical Practice - 96-98 Nguyễn Văn Linh, Đà Nẵng	
36	Nguyễn Thị Hoài Thu	003699/ĐNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa xét nghiệm	Thứ 2 đến thứ 6: Từ 13h00 đến 17h00	Bác sĩ chuyên khoa Xét nghiệm	Không	
37	Nguyễn Thị Đoàn Trinh	003716/ĐNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa xét nghiệm	Thứ 2 đến thứ 6: Từ 7 giờ 30 đến 21 giờ 30. Thứ 7 và Chủ nhật: Từ 7 giờ 30 đến 16 giờ 30.	Bác sĩ chuyên khoa Xét nghiệm	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
38	Lưu Thị Thùy	003678/ĐNA-CCHN	Điều dưỡng	Thứ 2 đến thứ 6: Từ 13h00 đến 17h00	Điều dưỡng phòng khám Nhi	Không	
39	Nguyễn Thị Kim Chi	003117/ĐNA-CCHN	Điều dưỡng	Thứ 2 đến thứ 6: Từ 7 giờ 30 đến 21 giờ 30. Thứ 7 và Chủ nhật: Từ 7 giờ 30 đến 16 giờ 30.	Điều dưỡng phòng khám Nội	Không	
40	Lê Thị Hương Sen	0005713/ĐNA-CCHN	Điều dưỡng	Thứ 2 đến thứ 6: Từ 7 giờ 30 đến 21 giờ 30. Thứ 7 và Chủ nhật: Từ 7 giờ 30 đến 16 giờ 30.	Điều dưỡng phòng khám cấp cứu	Không	
41	Phạm Thị Hải Yến	0005757/DNA-CCHN	Điều dưỡng	Thứ 2 đến thứ 6: Từ 7 giờ 30 đến 21 giờ 30. Thứ 7 và Chủ nhật: Từ 7 giờ 30 đến 16 giờ 30.	Điều dưỡng phòng khám Siêu âm	Không	
42	Nguyễn Thị Hồng Nhung	0005712/ĐNA-CCHN	Điều dưỡng	Thứ 2 đến thứ 6: Từ 7 giờ 30 đến 21 giờ 30. Thứ 7 và Chủ nhật: Từ 7 giờ 30 đến 16 giờ 30.	Điều dưỡng phòng khám Thăm dò chức năng	Không	
43	Đặng Thị Huệ	004174/ĐNA-CCHN	Điều dưỡng	Thứ 2 đến thứ 6: Từ 7 giờ 30 đến 21 giờ 30. Thứ 7 và Chủ nhật: Từ 7 giờ 30 đến 16 giờ 30.	Điều dưỡng phòng khám Nhi	Không	
44	Trần Thị Tuyết Linh	003405/ĐNA-CCHN	Điều dưỡng	Thứ 2 đến thứ 6: Từ 13h00 đến 17h00	Điều dưỡng phòng khám Nội	Không	
45	Diệp Thị Tiểu Mai	004097/ĐNA-CCHN	Điều dưỡng	Thứ 2 đến thứ 6: Từ 7 giờ 30 đến 21 giờ 30. Thứ 7 và Chủ nhật: Từ 7 giờ 30 đến 16 giờ 30.	Điều dưỡng phòng khám Nội	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
46	Phạm Thị Thúy	0005120/ĐNA-CCHN	Điều dưỡng	Thứ 2 đến thứ 6: Từ 13h00 đến 17h00	Điều dưỡng phòng khám Ngoại	Không	
47	Võ Thị Xoan	004996/ĐNA-CCHN	Điều dưỡng	Thứ 2 đến thứ 6: Từ 13h00 đến 17h00	Điều dưỡng phòng khám Ngoại	Không	
48	Dương Thị Kiều Trang	007387/ĐNA-CCHN	Điều dưỡng	Thứ 2 đến thứ 6: Từ 13h00 đến 17h00	Điều dưỡng phòng khám Nội	Không	
49	Đỗ Thị Hoài Thanh	004144/ĐNA-CCHN	Điều dưỡng	Thứ 2 đến thứ 6: Từ 7 giờ 30 đến 21 giờ 30. Thứ 7 và Chủ nhật: Từ 7 giờ 30 đến 16 giờ 30.	Điều dưỡng phòng khám Ngoại	Không	
50	Lê Thị Hồng Thắm	000246/PY-GPHN	Điều dưỡng	Thứ 2 đến thứ 6: Từ 13h00 đến 17h00	Điều dưỡng phòng khám Nội	Không	
51	Huỳnh Thị Ly	002061/ĐNA-CCHN	Điều dưỡng	Thứ 2 đến thứ 6: Từ 7 giờ 30 đến 21 giờ 30. Thứ 7 và Chủ nhật: Từ 7 giờ 30 đến 16 giờ 30.	Điều dưỡng phòng khám ngoại	Không	
52	Võ Thị Ngọc Hà	003640/ĐNA-CCHN	Điều dưỡng	Thứ 2 đến thứ 6: Từ 13h00 đến 17h00	Điều dưỡng phòng khám ngoại	Không	
53	Lê Thị Trang	004203/ĐNA-CCHN	Điều dưỡng	Thứ 2 đến thứ 6: Từ 13h00 đến 17h00	Điều dưỡng phòng khám Nội	Không	
54	Đoàn Thị Kim Cúc	004070/ĐNA-CCHN	Điều dưỡng	Thứ 2 đến thứ 6: Từ 13h00 đến 17h00	Điều dưỡng phòng khám Nội	Không	
55	Dương Vỹ Duyên	006055/QNA-CCHN	Điều dưỡng	Thứ 2 đến thứ 6: Từ 7 giờ 30 đến 21 giờ 30. Thứ 7 và Chủ nhật: Từ 7 giờ 30 đến 16 giờ 30.	Điều dưỡng phòng khám Nội	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
56	Nguyễn Hữu Phước	008024/ĐNA-CCHN	Điều dưỡng	Thứ 2 đến thứ 6: Từ 7 giờ 30 đến 21 giờ 30. Thứ 7 và Chủ nhật: Từ 7 giờ 30 đến 16 giờ 30.	Điều dưỡng phòng khám ngoại	Không	
57	Nguyễn Thị Thu Thảo	044050/BYT-CCHN	Điều dưỡng	Thứ 2 đến thứ 6: Từ 13h00 đến 17h00	Điều dưỡng phòng khám Nội	Không	
58	Nguyễn Thị Thu Triều	004796/ĐNA-CCHN	Điều dưỡng	Thứ 2 đến thứ 6: Từ 7 giờ 30 đến 21 giờ 30. Thứ 7 và Chủ nhật: Từ 7 giờ 30 đến 16 giờ 30.	Điều dưỡng phòng khám Ngoại	Không	
59	Hoàng Thị Ngọc Sen	004103/ĐNA-CCHN	Điều dưỡng	Thứ 2 đến thứ 6: Từ 13h00 đến 17h00	Điều dưỡng phòng khám nội	Không	
60	Trần Thị Mỹ	0005542/ĐNA-CCHN	Điều dưỡng	Thứ 2 đến thứ 6: Từ 7 giờ 30 đến 21 giờ 30. Thứ 7 và Chủ nhật: Từ 7 giờ 30 đến 16 giờ 30.	Điều dưỡng phòng khám nội	Không	
61	Nguyễn Thị Ân Nhân	0005652/ĐNA-CCHN	Điều dưỡng	Thứ 2 đến thứ 6: Từ 13h00 đến 17h00	Điều dưỡng phòng khám nội	Không	
62	Nguyễn Thị Yến Hoài	007331/ĐNA-CCHN	Điều dưỡng	Thứ 2 đến thứ 6: Từ 7 giờ 30 đến 21 giờ 30. Thứ 7 và Chủ nhật: Từ 7 giờ 30 đến 16 giờ 30.	Điều dưỡng phòng khám Ngoại	Không	
63	Huỳnh Thị Ngọc Hiền	004175/ĐNA-CCHN	Chăm sóc người bệnh theo chuyên khoa gây mê hồi sức	Thứ 2 đến thứ 6: Từ 7 giờ 30 đến 21 giờ 30. Thứ 7 và Chủ nhật: Từ 7 giờ 30 đến 16 giờ 30.	Điều dưỡng phòng Cấp cứu	Không	
64	Nguyễn Thị Ngọc Tú	004186/ĐNA-CCHN	Chăm sóc người bệnh theo chuyên khoa gây mê hồi sức	Thứ 2 đến thứ 6: Từ 13h00 đến 17h00	Điều dưỡng phòng cấp cứu	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh
65	Nguyễn Thị Huyền Trang	003121/ĐNA-CCHN	Y sĩ	Thứ 2 đến thứ 6: Từ 7 giờ 30 đến 21 giờ 30. Thứ 7 và Chủ nhật: Từ 7 giờ 30 đến 16 giờ 30.	Phụ phòng khám Thăm dò chức năng	Không
66	Trương Thị Hồng Hạnh	005692/ĐNA-CCHN	Hộ sinh	Thứ 2 đến thứ 6: Từ 7 giờ 30 đến 21 giờ 30. Thứ 7 và Chủ nhật: Từ 7 giờ 30 đến 16 giờ 30.	Hộ sinh phòng khám Sản phụ	Không
67	Dương Thị Kim Hoa	003404/ĐNA-CCHN	Hộ sinh	Thứ 2 đến thứ 6: Từ 7 giờ 30 đến 21 giờ 30. Thứ 7 và Chủ nhật: Từ 7 giờ 30 đến 16 giờ 30.	Hộ sinh phòng khám Sản phụ	Không
68	Đỗ Thạch Thảo	006627/ĐNA-CCHN	Thực hiện chuyên môn về Phục Hình Răng	Thứ 2 đến thứ 6: Từ 7 giờ 30 đến 21 giờ 30. Thứ 7 và Chủ nhật: Từ 7 giờ 30 đến 16 giờ 30.	Điều dưỡng phòng khám Răng hàm mặt	Không
69	Đỗ Diệu Bích	000348/ĐNA-GPHN	Điều dưỡng	Thứ 2 đến thứ 6: Từ 7 giờ 30 đến 21 giờ 30. Thứ 7 và Chủ nhật: Từ 7 giờ 30 đến 16 giờ 30.	Điều dưỡng phòng khám Răng hàm mặt	Không
70	Phạm Minh Tân	003487/ĐNA-CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn vật lý trị liệu-phục hồi chức năng	Thứ 2 đến thứ 6: Từ 7 giờ 30 đến 21 giờ 30. Thứ 7 và Chủ nhật: Từ 7 giờ 30 đến 16 giờ 30.	KTV phòng khám PHCN VLTL	Không
71	Nguyễn Thị Kim Cẩm	003488/ĐNA-CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn vật lý trị liệu-phục hồi chức năng	Thứ 2 đến thứ 6: Từ 7 giờ 30 đến 21 giờ 30. Thứ 7 và Chủ nhật: Từ 7 giờ 30 đến 16 giờ 30.	KTV phòng khám PHCN VLTL	Không
72	Lương Thị Cẩm Vân	003489/ĐNA-CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn vật lý trị liệu-phục hồi chức năng	Thứ 2 đến thứ 6: Từ 7 giờ 30 đến 17 giờ 00.	KTV phòng khám PHCN VLTL	Không

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
73	Nguyễn Đình Hoàng	003736/ĐNA-CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn vật lý trị liệu-phục hồi chức năng	Thứ 2 đến thứ 6: Từ 7 giờ 30 đến 17 giờ 00.	KTV phòng khám PHCN VLTL	Không	
74	Võ Thị Thu Thủy	0005851/ĐNA-CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn vật lý trị liệu-phục hồi chức năng	Thứ 2 đến thứ 6: Từ 7 giờ 30 đến 17 giờ 00.	KTV phòng khám PHCN VLTL	Không	
75	Trần Thị Huyền Sương	007720/ĐNA-CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn vật lý trị liệu-phục hồi chức năng	Thứ 2 đến thứ 6: Từ 7 giờ 30 đến 17 giờ 00.	KTV phòng khám PHCN VLTL	Không	
76	Nguyễn Trần Thị Ý Nhi	007748/ĐNA-CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn vật lý trị liệu-phục hồi chức năng	Thứ 2 đến thứ 6: Từ 7 giờ 30 đến 17 giờ 00.	KTV phòng khám PHCN VLTL	Không	
77	Nguyễn Thị Hạnh	000268/ĐNA-GPHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn phục hồi chức năng	Thứ 2 đến thứ 6: Từ 7 giờ 30 đến 17 giờ 00.	KTV phòng khám PHCN VLTL	Không	
78	Nguyễn Thị Thanh Tuyền	000365/ĐNA-GPHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về hình ảnh y học	Thứ 2 đến thứ 6: Từ 7 giờ 30 đến 21 giờ 30. Thứ 7 và Chủ nhật: Từ 7 giờ 30 đến 16 giờ 30.	KTV phòng khám Chẩn đoán hình ảnh	Không	
79	Trần Nguyễn Cát Tường	0005517/TTH-CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về hình ảnh y học	Thứ 2 đến thứ 6: Từ 7 giờ 30 đến 17 giờ 00.	KTV phòng khám Chẩn đoán hình ảnh	Không	
80	Nguyễn Ngọc Vĩnh Hân	000192/ĐNA-GPHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về hình ảnh y học	Thứ 2 đến thứ 6: Từ 7 giờ 30 đến 21 giờ 30. Thứ 7 và Chủ nhật: Từ 7 giờ 30 đến 16 giờ 30.	KTV phòng khám Chẩn đoán hình ảnh	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
81	Trần Thị Hoài	004404/QT-CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về hình ảnh y học	Thứ 2 đến thứ 6: Từ 7 giờ 30 đến 21 giờ 30. Thứ 7 và Chủ nhật: Từ 7 giờ 30 đến 16 giờ 30.	KTV phòng khám Chẩn đoán hình ảnh	Không	
82	Nguyễn Thị Hạnh	003648/ĐNA-CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về xét nghiệm	Thứ 2 đến thứ 6: Từ 13h00 đến 17h00	KTV phòng khám Xét nghiệm	Không	
83	Nguyễn Huy Hoàng	003609/ĐNA-CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về xét nghiệm	Thứ 2 đến thứ 6: Từ 7 giờ 30 đến 17 giờ 00.	KTV phòng khám Xét nghiệm	Không	
84	Ngô Thị Tuyết	003685/ĐNA-CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về xét nghiệm	Thứ 2 đến thứ 6: Từ 13h00 đến 17h00	KTV phòng khám Xét nghiệm	Không	
85	Nguyễn Nhật Giang	003683/ĐNA-CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về xét nghiệm	Thứ 2 đến thứ 6: Từ 13h00 đến 17h00	KTV phòng khám Xét nghiệm	Không	
86	Huỳnh Thị Ngọc Ánh	003661/ĐNA-CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về xét nghiệm	Thứ 2 đến thứ 6: Từ 13h00 đến 17h00	KTV phòng khám Xét nghiệm	Không	
87	Nguyễn Thị Quỳnh Nga	003666/ĐNA-CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về xét nghiệm	Thứ 2 đến thứ 6: Từ 13h00 đến 17h00	KTV phòng khám Xét nghiệm	Không	
88	Hồ Thị Tuyết Thu	003674/ĐNA-CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về xét nghiệm	Thứ 2 đến thứ 6: Từ 13h00 đến 17h00	KTV phòng khám Xét nghiệm	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
89	Lư Thị Thu Huyền	003590/ĐNA-CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về xét nghiệm	Thứ 2 đến thứ 6: Từ 13h00 đến 17h00	KTV phòng khám Xét nghiệm	Không	
90	Nguyễn Thị Anh Chi	003747/ĐNA-CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về xét nghiệm	Thứ 2 đến thứ 6: Từ 7 giờ 30 đến 21 giờ 30. Thứ 7 và Chủ nhật: Từ 7 giờ 30 đến 16 giờ 30.	KTV phòng khám Xét nghiệm	Không	
91	Nguyễn Thị Hồng Linh	006355/ĐNA-CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về xét nghiệm	Thứ 2 đến thứ 6: Từ 13h00 đến 17h00	KTV phòng khám Xét nghiệm	Không	
92	Nguyễn Thị Gia Khánh	0005813/ĐNA-CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về xét nghiệm	Thứ 2 đến thứ 6: Từ 13h00 đến 17h00	KTV phòng khám Xét nghiệm	Không	
93	Phan Cẩm Ly	0005853/ĐNA-CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về xét nghiệm	Thứ 2 đến thứ 6: Từ 13h00 đến 17h00	KTV phòng khám Xét nghiệm	Không	
94	Trần Thị Diễm Na	031177/BYT-CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về xét nghiệm	Thứ 2 đến thứ 6: Từ 7 giờ 30 đến 21 giờ 30. Thứ 7 và Chủ nhật: Từ 7 giờ 30 đến 16 giờ 30.	KTV phòng khám Xét nghiệm	Không	
95	Nguyễn Lê Diệu Hiền	010018/ĐNA-CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về xét nghiệm	Thứ 2 đến thứ 6: Từ 7 giờ 30 đến 21 giờ 30. Thứ 7 và Chủ nhật: Từ 7 giờ 30 đến 16 giờ 30.	KTV phòng khám Xét nghiệm	Không	
96	Lê Hoàng Mai Anh	000171/QT-GPHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về xét nghiệm	Thứ 2 đến thứ 6: Từ 7 giờ 30 đến 21 giờ 30. Thứ 7 và Chủ nhật: Từ 7 giờ 30 đến 16 giờ 30.	KTV phòng khám Xét nghiệm	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
97	Nguyễn Thị Tú Anh	010085/BD-CCHN	KTV Phục hồi chức năng	Thứ 2 đến thứ 6: Từ 7 giờ 30 đến 21 giờ 30. Thứ 7 và Chủ nhật: Từ 7 giờ 30 đến 16 giờ 30.	KTV Phòng khám PHCN VLTL	Không	
98	Bùi Trọng Ân	001104/ĐNA-GPHN	KTV Phục hồi chức năng	Thứ 2 đến thứ 6: Từ 7 giờ 30 đến 21 giờ 30. Thứ 7 và Chủ nhật: Từ 7 giờ 30 đến 16 giờ 30.	KTV Phòng khám PHCN VLTL	Không	
99	Trần Thị Thủy	001100/ĐNA-GPHN	KTV Phục hồi chức năng	Thứ 2 đến thứ 6: Từ 7 giờ 30 đến 21 giờ 30. Thứ 7 và Chủ nhật: Từ 7 giờ 30 đến 16 giờ 30.	KTV Phòng khám PHCN VLTL	Không	
100	Trần Thị Minh Nguyệt	001103/ĐNA-GPHN	KTV Phục hồi chức năng	Thứ 2 đến thứ 6: Từ 7 giờ 30 đến 21 giờ 30. Thứ 7 và Chủ nhật: Từ 7 giờ 30 đến 16 giờ 30.	KTV Phòng khám PHCN VLTL	Không	
101	Trần Thị Huệ	000812/ĐNA-GPHN	KTV Phục hồi chức năng	Thứ 2 đến thứ 6: Từ 7 giờ 30 đến 21 giờ 30. Thứ 7 và Chủ nhật: Từ 7 giờ 30 đến 16 giờ 30.	KTV Phòng khám PHCN VLTL	Không	
102	Nguyễn Thị Lệ Trinh	000681/ĐNA-GPHN	KTV Phục hồi chức năng	Thứ 2 đến thứ 6: Từ 7 giờ 30 đến 21 giờ 30. Thứ 7 và Chủ nhật: Từ 7 giờ 30 đến 16 giờ 30.	KTV Phòng khám PHCN VLTL	Không	
103	Văn Thị Thanh Ngân	000811/ĐNA-GHPN	KTV Phục hồi chức năng	Thứ 2 đến thứ 6: Từ 7 giờ 30 đến 21 giờ 30. Thứ 7 và Chủ nhật: Từ 7 giờ 30 đến 16 giờ 30.	KTV Phòng khám PHCN VLTL	Không	
104	Hồ Hữu Tín	049274/HCM-CCHN	KTV Phục hồi chức năng	Thứ 2 đến thứ 6: Từ 7 giờ 30 đến 21 giờ 30. Thứ 7 và Chủ nhật: Từ 7 giờ 30 đến 16 giờ 30.	KTV Phòng khám PHCN VLTL	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
105	Phan Thị Mỹ Linh	009449/QNA-CCHN	KTV Phục hồi chức năng	Thứ 2 đến thứ 6: Từ 7 giờ 30 đến 21 giờ 30. Thứ 7 và Chủ nhật: Từ 7 giờ 30 đến 16 giờ 30.	KTV Phòng khám PHCN VLTL	Không	
106	Trà Lan Anh	000897/ĐNA-GPHN	KTV Phục hồi chức năng	Thứ 2 đến thứ 6: Từ 7 giờ 30 đến 21 giờ 30. Thứ 7 và Chủ nhật: Từ 7 giờ 30 đến 16 giờ 30.	KTV Phòng khám PHCN VLTL	Không	
107	Hồ Thị Như Yên	001094/ĐNA-GPHN	KTV Phục hồi chức năng	Thứ 2 đến thứ 6: Từ 7 giờ 30 đến 21 giờ 30. Thứ 7 và Chủ nhật: Từ 7 giờ 30 đến 16 giờ 30.	KTV Phòng khám PHCN VLTL	Không	
108	Trương Thị Ly	000633/ĐNA-GPHN	Hình ảnh y học	Thứ 2 đến thứ 6: Từ 7 giờ 30 đến 21 giờ 30. Thứ 7 và Chủ nhật: Từ 7 giờ 30 đến 16 giờ 30.	KTV phòng khám Chẩn đoán hình ảnh	Không	
109	Lê Huyền Trinh	000975/ĐNA-GPHN	Điều dưỡng	Thứ 2 đến thứ 6: Từ 7 giờ 30 đến 21 giờ 30. Thứ 7 và Chủ nhật: Từ 7 giờ 30 đến 16 giờ 30.	Điều dưỡng phòng khám Ngoại	Không	
110	Trần Thị Thu Hà	000589/ĐNA-GPHN	Điều dưỡng	Thứ 2 đến thứ 6: Từ 7 giờ 30 đến 21 giờ 30. Thứ 7 và Chủ nhật: Từ 7 giờ 30 đến 16 giờ 30.	Điều dưỡng phòng khám Nhi	Không	
111	Phạm Thị Minh Quỳ	000184/QNG-GPHN	Hộ sinh	Thứ 2 đến thứ 6: Từ 7 giờ 30 đến 21 giờ 30. Thứ 7 và Chủ nhật: Từ 7 giờ 30 đến 16 giờ 30.	Hộ sinh phòng khám Sản phụ khoa	Không	
112	Nguyễn Thế Mỹ	005467/QNG-CCHN	Điều dưỡng	Thứ 2 đến thứ 6: Từ 7 giờ 30 đến 21 giờ 30. Thứ 7 và Chủ nhật: Từ 7 giờ 30 đến 16 giờ 30.	Điều dưỡng phòng khám Nha	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
113	Nguyễn Ngọc Trang	001134/ĐNA-GPHN	Xét nghiệm y học	Thứ 2 đến thứ 6: Từ 7 giờ 30 đến 21 giờ 30. Thứ 7 và Chủ nhật: Từ 7 giờ 30 đến 16 giờ 30.	KTV phòng khám Xét nghiệm	Không	
114	Võ Thiên Ân	000974/ĐNA-GPHN	Xét nghiệm y học	Thứ 2 đến thứ 6: Từ 7 giờ 30 đến 21 giờ 30. Thứ 7 và Chủ nhật: Từ 7 giờ 30 đến 16 giờ 30.	KTV phòng khám Xét nghiệm	Không	
115	Nguyễn Phan Uyên Nhi	000627/ĐNA-GPHN	Xét nghiệm y học	Thứ 2 đến thứ 6: Từ 7 giờ 30 đến 21 giờ 30. Thứ 7 và Chủ nhật: Từ 7 giờ 30 đến 16 giờ 30.	KTV phòng khám Xét nghiệm	Không	
116	Nguyễn Đình Quân	000682/ĐNA-GPHN	Xét nghiệm y học	Thứ 2 đến thứ 6: Từ 7 giờ 30 đến 21 giờ 30. Thứ 7 và Chủ nhật: Từ 7 giờ 30 đến 16 giờ 30.	KTV phòng khám Xét nghiệm	Không	

Đà Nẵng, ngày 09 tháng 4 năm 2026
ĐẠI DIỆN CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH



ThS. BS Nguyễn Thái Nghĩa